

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2023/HS-PT
Ngày 29 - 3 - 2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thủy;

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Mai Hương và ông Nguyễn Thanh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Phương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Phạm Quang Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 10/2023/TLPT-HS ngày 30 tháng 01 năm 2023, đối với bị cáo Nguyễn Văn Q. Do có kháng cáo của bị cáo và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 154/2022/HS-ST ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Bị cáo có kháng cáo và bị kháng nghị:

Nguyễn Văn Q, sinh năm 1992 tại Hà Nam; nơi ĐKNKTT, chỗ ở: Tổ 4, phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K và bà Nguyễn Thị L (Đều đã chết); có vợ Nguyễn Thị H và 02 con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án: Ngày 04/3/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (Chấp hành xong Bản án ngày 30/01/2022); tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 27/10/2010 bị Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng về tội “Cướp giật tài sản”; Ngày 17/5/2013 bị Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt 05 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/7/2022, chuyển tạm giam từ ngày 28/7/2022 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Anh Lê Xuân D, sinh năm 1979; địa chỉ: Thôn U, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- Anh Nguyễn Xuân L, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Phạm Văn C, sinh năm 1963; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 22/7/2022, Lê Xuân D và Nguyễn Xuân L đến nhà Nguyễn Văn Q ở tổ 4, phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam; D nói với Q để cho cái ba (Ý hỏi mua 300.000 đồng ma túy) rồi đưa cho Q số tiền 300.000 đồng. Q hiểu ý của D nên cầm tiền và lấy trong túi quần bên phải phía trước của Q một gói ma túy được gói bằng giấy bạc màu trắng đưa cho D. D cầm gói ma túy đi ra chỗ ghế kê tại góc phòng khách nhà Q sử dụng hết gói ma túy đó bằng hình thức chích. Ngay lúc đó, L đưa cho Q số tiền 300.000 đồng và nói cho anh cái ba nhé. Q hiểu ý L muốn mua 300.000 đồng tiền ma túy nên cầm tiền rồi lấy trong túi quần bên phải phía trước của Q một gói ma túy được gói bằng giấy bạc màu trắng đưa cho L. L cầm gói ma túy đi ra ngay vị trí D đang sử dụng ma túy rồi sử dụng hết gói ma túy vừa mua được của Q thì tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hà Nam phát hiện bắt quả tang và lập biên bản theo quy định của pháp luật.

Vật chứng, tài sản thu giữ gồm:

Thu trên nền nhà trong phòng ngủ của Nguyễn Văn Q số tiền 600.000 đồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; 25 gói giấy bạc màu trắng bên trong đều chứa chất bột màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02.

Thu trong túi quần bên phải phía trước của Lê Xuân D 04 tờ vé xổ số lô tô Hà Nam loại vé 5.000 đồng mở thưởng ngày 22/7/2022 được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT03; Thu trong túi quần bên trái phía trước của Lê Xuân D 01 xi lanh nhựa màu trắng loại 3ml/cc đã qua sử dụng bên trong có chứa dung dịch màu đỏ, 01 vỏ ống Novocain đã qua sử dụng và 01 mảnh giấy bạc màu trắng không rõ hình thù được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT04.

Thu trong túi quần bên phải phía trước của Nguyễn Xuân L 04 tờ vé xổ số lô tô Hà Nam loại vé 5.000 đồng mở thưởng ngày 22/7/2022 được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT05; Thu trong túi quần bên trái phía trước của Nguyễn Xuân L 01 xi lanh nhựa màu trắng loại 03ml/cc đã qua sử dụng bên trong có chứa dung dịch màu đỏ, 01 vỏ ống Novocain đã qua sử dụng và 01 mảnh giấy bạc màu trắng không rõ hình thù được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT06.

Ngày 22/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Nam đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Nguyễn Văn Q tại tổ 4, phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam và thu trên nóc tủ trong phòng ngủ của Nguyễn

Văn Q 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì ký hiệu KX01.

Tại bản Kết luận giám định số 369/KL-KTHS ngày 26/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận:

“Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,383g, loại Heroine. 01 mảnh giấy bạc màu trắng không rõ hình; 01 xi lanh nhựa màu trắng loại 03ml có kim tiêm và nắp đậy trong phong bì ký hiệu QT04 gửi giám định có bám dính ma túy loại Heroine. 01 mảnh giấy bạc màu trắng không rõ hình; 01 xi lanh nhựa màu trắng loại 03ml có kim tiêm và nắp đậy trong phong bì ký hiệu QT06 gửi giám định có bám dính ma túy loại Heroine. Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu KX01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,051g, loại Heroine”.

Tại Cáo trạng số 133/CT-VKS-PL ngày 10/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố Nguyễn Văn Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 256 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 154/2022/HS-ST ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã căn cứ điểm c khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; các Điều 35; 38; 47; 50; 55 của Bộ luật Hình sự. Các Điều 106; 135; 136; khoản 2 Điều 298; 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 09 (Chín) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy và 08 (Tám) năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc Nguyễn Văn Q phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 17 (Mười bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù từ ngày 22/7/2022.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 22 tháng 12 năm 2022, bị cáo Nguyễn Văn Q kháng cáo giảm nhẹ hình phạt cả hai tội danh. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Ngày 03 tháng 01 năm 2023, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam kháng nghị phần Quyết định về việc áp dụng khoản 2 của Điều 256 của Bộ luật Hình sự đối với Bản án hình sự sơ thẩm số

154/2022/HS-ST ngày 21/12/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam và đề nghị cấp phúc thẩm xét xử theo hướng sửa Bản án sơ thẩm, áp dụng khoản 1 Điều 256 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Q.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tại phiên tòa phúc thẩm: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam và một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Q; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 154/2022/HS-ST ngày 21/12/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam theo hướng áp dụng khoản 1 Điều 256 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Nguyễn Văn Q từ 03 năm đến 04 năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” và giữ nguyên mức hình phạt 09 năm tù của tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả hai tội từ 12 năm đến 13 năm tù. Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo không phải chịu.

Bị cáo Nguyễn Văn Q không tranh luận với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói cuối cùng của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung đơn kháng cáo của bị cáo và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam trong thời hạn luật định, đơn thể hiện đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản 2 Điều 332, Điều 333, Điều 336, Điều 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự và hợp lệ cần được cấp phúc thẩm xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn Q thừa nhận các tình tiết ghi trong Bản án sơ thẩm là đúng với diễn biến của vụ án; lời khai tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với Biên bản thu giữ vật chứng, Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 22 tháng 7 năm 2022, tại nhà bị cáo ở tổ 4, phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam; Nguyễn Văn Q đã bán trái phép cho Lê Xuân D và Nguyễn Xuân L mỗi đối tượng một gói ma túy với giá 300.000 đồng/gói và bị cáo Nguyễn Văn Q để mặc cho D, L sử dụng ma túy tại nhà ở do bị cáo quản lý, sử dụng thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm ma túy Công an tỉnh Hà Nam bắt quả tang. Ngoài ra, Nguyễn Văn Q còn cất giữ trái phép 1,434 gam chất ma túy loại Heroine, với mục đích bán kiếm lời. Bản án sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, Hội đồng xét xử thấy: Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24 tháng 12 năm 2007 hướng dẫn áp dụng một số quy định tại chương XVIII “Các tội phạm về ma túy” của Bộ luật Hình sự năm 1999. Trong khi đó, quy định của tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” tại Điều 198 của Bộ luật Hình sự năm 1999 có sự khác biệt so với quy định tại Điều 256 của Bộ luật Hình sự năm 2015; cụ thể: Điểm d khoản 2 Điều 198 của Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định “Đối với nhiều người” còn điểm d khoản 2 Điều 256 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định “Đối với 02 người trở lên”; hơn nữa, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội tại thời điểm Bộ luật Hình sự năm 2015 đang có hiệu lực pháp luật. Vì vậy, các quy định hướng dẫn đối với tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” của Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24 tháng 12 năm 2007 là không có giá trị pháp lý để hướng dẫn áp dụng Điều 256 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Q để mặc cho Lê Xuân D và Nguyễn Xuân L sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà thuộc quyền quản lý của mình đã phạm vào tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 của Bộ luật Hình sự năm 2015 như bản án sơ thẩm đã quyết định là có căn cứ, đúng pháp luật. Như vậy, kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đề nghị áp dụng Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24 tháng 12 năm 2007 của liên ngành Tư pháp Trung ương và Văn bản hợp nhất số 08/VBHN-BCA ngày 31/12/2015 của Bộ Công an để áp dụng khung hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn Q theo quy định tại khoản 1 Điều 256 của Bộ luật Hình sự là không phù hợp, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn Q, thì thấy: Cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như thành khẩn khai báo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 08 năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” là có căn cứ, phù hợp pháp luật. Xét thấy bị cáo có nhân thân rất xấu, đã có tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 02 lần bị Tòa án xét xử đều về tội “Cướp giật tài sản”; bản thân là đối tượng nghiện ma túy và bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “Tái phạm”. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian dài mới đủ tính răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không xuất trình tài liệu, chứng cứ mới. Do đó, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn Q không có căn cứ chấp nhận.

[5] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Không chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam và kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Q; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 154/2022/HS-ST ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 251; điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 55 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 09 (Chín) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 08 (Tám) năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Văn Q phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 17 (Mười bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22 tháng 7 năm 2022.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Hà Nam;
- Phòng KTNV&THA Tòa án tỉnh Hà Nam;
- TAND thành phố Phủ Lý;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Đức Thủy